Chi tiết mã HS 8504.90

Mã HS	8504.90
Mô tả hàng hóa	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	02/11/2026 23:23:12
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/850490/

7 dòng thuế thuộc 8504.90

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8504.90.10	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận: / - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8504.10	kg/chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8504.90.20	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận: / - - Mạch in đã lắp ráp dùng cho hàng hóa thuộc phân nhóm 8504.40.11, 8504.40.19 hoặc 8504.50.10	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8504.90.31	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận: / - - Dùng cho máy biến điện có công suất không quá 10.000 kVA: / - - - Tấm, cụm tấm tản nhiệt; ống tản nhiệt đã lắp ráp thành dạng tấm phẳng, cụm tấm dùng cho biến áp phân phối và biến áp nguồn	kg/chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8504.90.39	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận: / - - Dùng cho máy biến điện có công suất không quá 10.000 kVA: / - - - Loại khác	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8504.90.41	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận: / - - Dùng cho máy biến điện có công suất trên 10.000 kVA: / - - - Tấm, cụm tấm tản nhiệt; ống tản nhiệt đã lắp ráp thành dạng tấm phẳng, cụm tấm dùng cho biến áp phân phối và biến áp nguồn	kg/chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8504.90.49	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận: / - - Dùng cho máy biến điện có công suất trên 10.000 kVA: / - - - Loại khác	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8504.90.90	Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm / - Bộ phận: / - - Loại khác	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.